

# BẢN TIN CẬP NHẬT VĂN BẢN

Tháng 07/2024



Tiếp tục giảm 2% thuế GTGT 6 tháng cuối năm 2024.	2
Lương cơ sở tăng từ 1,8 triệu đồng lên 2,34 triệu đồng từ ngày 01/07/2024.	2
Chính sách giãn nợ ngân hàng được kéo dài đến 31/12/2024.	2
Quy định mới về cấp tài khoản định danh và xác thực điện tử.	3
Quy định mới về thanh toán song phương Việt Nam – Lào.	4
Các ngân hàng bắt buộc phải cản trừ nợ thuế của doanh nghiệp theo yêu cầu của cơ quan thuế.	4
Những điểm đáng chú ý trong dự thảo luật thuế thu nhập doanh nghiệp mới.	5
Thông báo tạm hoãn xuất cảnh được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế/Cục Thuế địa phương.	6
Chính sách thuế liên quan đến chuyển nhượng chứng chỉ năng lượng tái tạo (“REC”).	6
Khai bổ sung thuế GTGT phát sinh trong giai đoạn thăm dò và phát triển mỏ.	6
Ô tô lắp ráp trong nước dự kiến được giảm 50% phí trước bạ kể từ ngày 01/08/2024.	6
Ô tô sản xuất trong nước được ân hạn nộp thuế Tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) từ tháng 05 – tháng 09/2024	7
Chính sách giảm phí, lệ phí 6 tháng cuối năm 2024.	7
Hướng dẫn khai báo đối với Doanh nghiệp chế xuất (DNCX) khi thay đổi mục đích sử dụng hàng nhập khẩu.	8
Hướng dẫn hoạt động thanh lý hàng hóa của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.	8
Lương hưu tăng 15% kể từ ngày 01/07/2024.	8



Ngày 30/06/2024 Chính phủ ban hành Nghị định số 72/2024/NĐ-CP về việc giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT) 6 tháng cuối năm 2024, theo đó:

Những hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế GTGT 10% sẽ tiếp tục được giảm 2% thuế GTGT (áp dụng thuế suất 8%) trong 6 tháng cuối năm 2024, trừ hàng hóa, dịch vụ quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III Nghị định này gồm:

- Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất (chi tiết tại Phụ lục I).
- Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (chi tiết tại Phụ lục II).
- Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin (chi tiết tại Phụ lục III).

Việc giảm thuế GTGT vẫn áp dụng ở tất cả các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại.

Doanh nghiệp có hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT cần kê khai theo Mẫu số 01 tại Phụ lục IV Nghị định này cùng Tờ khai thuế GTGT.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

[Download](#)

Ngày 30/06/2024 Chính phủ ban hành Nghị định số 73/2024/NĐ-CP về quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, theo đó

Nghị định này chính thức tăng mức lương cơ sở từ 1.800.000 đồng lên **2.340.000 đồng/tháng**, áp dụng kể từ ngày 1/7/2024.

Mức lương cơ sở nêu trên được dùng làm căn cứ để:

- Tính mức lương trong các bảng lương, mức phụ cấp và thực hiện các chế độ khác theo quy định của pháp luật đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này;
- Tính mức hoạt động phí, sinh hoạt phí theo quy định của pháp luật;
- Tính các khoản trích và các chế độ được hưởng theo mức lương cơ sở.

Ngoài ra, theo Điều 4 Nghị định này, quỹ tiền thưởng hằng năm áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước được xác định bằng 10% tổng quỹ tiền lương (không bao gồm phụ cấp) theo chức vụ, chức danh, ngạch, bậc và cấp bậc quân hàm của các

## BẢN TIN THÁNG 07/2024

đối tượng trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị. Đến hết ngày 31.01 của năm sau liền kề, nếu cơ quan, đơn vị không sử dụng hết quỹ tiền thưởng của năm thì không được chuyển nguồn vào quỹ tiền thưởng của năm sau.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024 và thay thế Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/05/2023.

[Download](#)

Ngày 18/06/2024 Ngân hàng Nhà Nước ban hành Thông tư số 06/2024/TT-NHNN quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ, theo đó :

Thông tư này sửa đổi khoản 2 và khoản 8 Điều 4 Thông tư số 02/2023/TT-NHNN nhằm kéo dài thời gian thực hiện chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ vay cho khách hàng gặp khó khăn thêm 6 tháng.

Theo đó, chính sách giãn nợ vay tại Thông tư số 02/2023/TT-NHNN sẽ tiếp tục được áp dụng đến hết ngày 31/12/2024, thay vì chấm dứt vào ngày 30/6/2024.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18/6/2024.

[Download](#)

Ngày 25/06/2024 Chính phủ ban hành Nghị định số 69/2024/NĐ-CP quy định về định danh và xác thực điện tử, theo đó:

Theo quy định mới tại Điều 7 Nghị định này, công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên đã được cấp thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước còn hiệu lực thì được cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 01, mức độ 02. Công dân Việt Nam từ đủ 6 tuổi đến dưới 14 tuổi đã được cấp thẻ căn cước thì được cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 01, mức độ 02 khi có nhu cầu. Công dân Việt Nam dưới 6 tuổi đã được cấp thẻ căn cước thì được cấp tài khoản định danh mức độ 01 khi có nhu cầu.

- Đối với người nước ngoài từ đủ 06 tuổi trở lên đã được cấp thẻ thường trú, thẻ tạm trú tại Việt Nam được cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 01, mức độ 02 khi có nhu cầu. Người nước ngoài dưới 06 tuổi được cấp thẻ thường trú, thẻ tạm trú tại Việt Nam được cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 01 khi có nhu cầu.

- Đối với cơ quan, tổ chức được thành lập hoặc đăng ký hoạt động tại Việt Nam được cấp tài khoản định danh điện tử không phân biệt theo mức độ.

Giá trị sử dụng của tài khoản định danh điện tử được quy định tại

Điều 9 như sau: với tài khoản định danh mức độ 01, được sử dụng để truy cập, khai thác, sử dụng thông tin về danh tính điện tử và một số tính năng, tiện ích, ứng dụng của hệ thống định danh và xác thực điện tử, hệ thống thông tin đã được kết nối, chia sẻ theo quy định của pháp luật. Với tài khoản định danh mức độ 02, được sử dụng để truy cập, khai thác, sử dụng căn cước điện tử, thông tin khác ngoài thông tin đã tích hợp vào căn cước điện tử và toàn bộ tính năng, tiện ích, ứng dụng của hệ thống định danh và xác thực điện tử, hệ thống thông tin đã được kết nối, chia sẻ theo quy định của pháp luật. Với tài khoản định danh của cơ quan, tổ chức, được sử dụng để truy cập, khai thác, sử dụng thông tin danh tính điện tử và thông tin khác được chia sẻ, tích hợp, cập nhật từ các cơ sở dữ liệu và toàn bộ tính năng, tiện ích, ứng dụng của hệ thống định danh và xác thực điện tử, hệ thống thông tin đã được kết nối, chia sẻ theo quy định của pháp luật.

Thông tin về danh tính điện tử và thông tin tích hợp trên căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử có giá trị chứng minh, tương đương với việc cung cấp thông tin hoặc sử dụng, xuất trình giấy tờ, tài liệu có chứa thông tin đó trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công, các giao dịch và hoạt

động khác.

Việc sử dụng căn cước điện tử thông qua việc truy cập vào tài khoản định danh điện tử mức độ 02 của công dân có giá trị tương đương như việc sử dụng thẻ căn cước công dân, thẻ căn cước còn hiệu lực trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công, các giao dịch và hoạt động khác (Điều 28).

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024. Thay thế Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/09/2022 và sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020; sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 21a Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 6/12/2021.

Đối với các tài khoản được tạo lập bởi Công dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh cấp cho cá nhân được sử dụng đến hết ngày 30/6/2024. Các tài khoản tạo lập bởi Công dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh cấp cho tổ

chức thì được sử dụng đến hết ngày 30/6/2025.

Các tài khoản định danh điện tử được cấp theo quy định tại Nghị định số 59/2022/NĐ-CP vẫn có giá trị sử dụng đến hết thời hạn theo quy định.



Ngày 31/05/2024 Ngân hàng Nhà Nước ban hành Thông tư số 04/2024/TT-NHNN về hướng dẫn hoạt động thanh toán chuyển tiền song phương Việt Nam - Lào, theo đó:

Theo quy định tại Điều 3 Thông tư này, đồng tiền thanh toán, chuyển tiền trong hoạt động mua bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ giữa Việt Nam - Lào là đồng Việt Nam (VND), đồng Kíp Lào (LAK) hoặc ngoại tệ tự do chuyển đổi.

Đáng chú ý, tại khoản 3 Điều 10 Thông tư này có bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 Điều 5 Thông tư số 12/2016/TT-NHNN liên quan đến quy định về mở và sử dụng tài khoản vốn đầu tư. Theo đó, khoản 2a bổ sung quy định, trường hợp nhà đầu tư đã chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài bằng ngoại tệ sang quốc gia, vùng lãnh thổ mà Việt Nam và quốc gia, vùng lãnh thổ đó có ký kết thỏa thuận, hiệp định song phương, đa phương về việc cho phép sử dụng đồng Việt Nam trong các giao dịch thanh toán, chuyển tiền, nếu có nhu cầu chuyển vốn, lợi nhuận và nguồn thu hợp pháp về nước bằng đồng Việt Nam thì ngoài tài khoản vốn đầu tư bằng đồng Việt Nam tại 01 tổ chức tín dụng được phép nơi đã mở tài khoản vốn đầu tư.

Nguyên tắc mở và sử dụng tài khoản vốn đầu tư bằng đồng Việt Nam, việc đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến tài khoản vốn đầu tư bằng đồng Việt Nam và trình tự thực hiện thủ tục đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối được thực hiện theo quy định tại điểm a và d khoản 5 Điều 5, khoản 1 Điều 11 và khoản 1 Điều 13 Thông tư số 12/2016/TT-NHNN.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2024. Bãi bỏ Quyết định số 845/2024/QĐ-NHNN ngày 08/07/2024

[Download](#)

Ngày 19/06/2024 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2633/TCT-QLN về việc cưỡng chế nợ thuế, theo đó:

Theo quy định tại khoản 2, khoản 6 Điều 27 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, điểm a, b, c khoản 2 Điều 30 và điểm a khoản 4 Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP, ngay cả khi cơ quan thuế không phát văn bản yêu cầu, các ngân hàng thương mại khi mở tài khoản mới cho cá nhân hay doanh nghiệp vẫn phải cập nhật với cơ quan thuế trong vòng 10 ngày của tháng kế tiếp.

Trường hợp cơ quan thuế ban hành văn bản yêu cầu cung cấp thông tin theo Mẫu số 01-1/CC tại

Phụ lục III ban hành kèm Nghị định số 126/2020/NĐ-CP thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu, ngân hàng thương mại phải cung cấp thông tin bằng văn bản cho cơ quan thuế.

Ngoài ra, theo quy định khoản 3 Điều 127, khoản 2 và khoản 4 Điều 129, khoản 1 Điều 144 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, điểm b và c khoản 4 Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP, trường hợp trong thời hạn quyết định cưỡng chế có hiệu lực, ngân hàng thương mại không thực hiện trách nhiệm trích chuyển số tiền ghi trong quyết định cưỡng chế từ tài khoản của người nộp thuế vào tài khoản của ngân sách nhà nước theo yêu cầu của cơ quan thuế thì bị phạt số tiền tương ứng với số tiền không trích chuyển vào tài khoản của ngân sách nhà nước (sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản), trừ trường hợp các tài khoản của người nộp thuế không còn số dư hoặc đã trích chuyển toàn bộ số dư tài khoản của người nộp thuế vào tài khoản của ngân sách nhà nước nhưng vẫn không đủ số tiền mà người nộp thuế phải nộp.

[Download](#)

Theo Dự thảo này, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) mới sẽ bổ sung một số quy định sau đây:

- Quy định về thuế TNDN bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu;

- Thu nhập khác chịu thuế TNDN bao gồm các khoản thu nhập từ: chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán; chuyển nhượng bất động sản (trừ thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản của doanh nghiệp kinh doanh bất động sản); chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản; chuyển nhượng, cho thuê, thanh lý tài sản và các loại giấy tờ có giá; thu nhập từ quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản, bao gồm cả thu nhập từ quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ; thu nhập từ lãi tiền gửi, lãi cho vay vốn, bán ngoại tệ; khoản trích trước vào chi phí nhưng không sử dụng hoặc sử dụng không hết; khoản nợ khó đòi đã xóa nay đòi được; khoản nợ phải trả không xác định được chủ nợ; chênh lệch giữa thu về tiền phạt, tiền bồi thường do vi phạm hợp đồng hoặc thưởng do thực hiện tốt cam kết theo hợp đồng; các khoản tài trợ bằng tiền hoặc hiện vật nhận

được; chênh lệch do đánh giá lại tài sản; thu nhập từ hợp đồng hợp tác kinh doanh; từ hoạt động sản xuất, kinh doanh ở nước ngoài.

- Thu nhập chịu thuế phát sinh tại Việt Nam của các doanh nghiệp nước ngoài quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 2 Luật này là thu nhập nhận được có nguồn gốc từ Việt Nam từ hoạt động cung ứng dịch vụ, cung cấp và phân phối hàng hóa (kể cả hoạt động cung cấp hàng hóa, dịch vụ theo các hình thức kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng công nghệ số), cho vay vốn, tiền bản quyền cho tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài đang kinh doanh tại Việt Nam hoặc từ chuyển nhượng vốn, dự án đầu tư, quyền góp vốn, quyền tham gia các dự án đầu tư, quyền thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản tại Việt Nam, không phụ thuộc vào địa điểm tiến hành kinh doanh.

- Bổ sung một số khoản thu nhập được miễn thuế TNDN gồm: khoản bồi thường của nhà nước; khoản chênh lệch do đánh giá lại tài sản để cổ phần hóa, đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; thu nhập từ chuyển nhượng tín chỉ các-bon lần đầu sau khi phát hành; thu nhập từ tiền lãi trái

phiếu xanh; thu nhập từ chuyển nhượng trái phiếu xanh lần đầu sau khi phát hành; thu nhập từ lãi tiền gửi ngân hàng, lãi trái phiếu Chính phủ, lãi tín phiếu kho bạc từ thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao...

- Bổ sung một số khoản chi được trừ khi tính thuế TNDN: chi cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề nghiệp cho người lao động; chi cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại nơi làm việc của doanh nghiệp... Tuy nhiên, cũng có bổ sung một số khoản chi không được trừ gồm: trích khấu hao tài sản cố định không sử dụng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ; trích khấu hao tài sản cố định không có giấy tờ chứng minh thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp (trừ tài sản thuê mua tài chính); trích khấu hao tài sản đã khấu hao hết giá trị; chi mua thẻ hội viên sân golf, chi phí chơi golf; lãi tiền vay trong quá trình đầu tư

đã được ghi nhận vào giá trị đầu tư; phần chi trả lãi tiền vay vốn sản xuất, kinh doanh của đối tượng không phải là tổ chức tín dụng hoặc tổ chức kinh tế vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay; lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ tính thuế, bao gồm chênh lệch tỷ giá hối

đoái do đánh giá lại số dư cuối năm là: tiền mặt, tiền gửi, tiền đang chuyển; chi về đầu tư xây dựng cơ bản trong giai đoạn đầu tư để hình thành tài sản cố định.

- Bổ sung quy định về thuế suất TNDN đối với doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, cụ thể: áp dụng thuế suất 15% cho doanh nghiệp có tổng doanh thu không quá 3 tỷ đồng; thuế suất 17% cho doanh nghiệp có tổng doanh thu từ trên 3 tỷ đến không quá 50 tỷ đồng.

- Bổ sung một số ngành, nghề được hưởng ưu đãi thuế TNDN gồm: ứng dụng công nghệ cao; sản xuất sản phẩm nội dung thông tin số ưu tiên phát triển; cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin quan trọng do Chính phủ quy định; đầu tư sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; phát triển công nghệ sinh học; bảo vệ môi trường; sản xuất vật liệu xây dựng nhẹ, vật liệu quý hiếm; dự án đầu tư trong lĩnh vực sản xuất, có quy mô vốn đầu tư tối thiểu 12 nghìn tỷ đồng, sử dụng công nghệ phải được thẩm định; sản xuất, lắp ráp ô tô;...

Luật mới dự kiến có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2026.

[Download](#)

Ngày 10/06/2024 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2477/TCT-QLN về việc tổng hợp dữ liệu tạm hoãn xuất cảnh, theo đó:

Để tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế tra cứu thông tin, Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục Thuế doanh nghiệp lớn triển khai thực hiện tổng hợp, rà soát lại để đảm bảo toàn bộ các thông báo tạm hoãn xuất cảnh, thông báo gia hạn tạm hoãn xuất cảnh, thông báo hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh được đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế.

[Download](#)

Ngày 20/05/2024 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2127/TCT-CS về chính sách thuế liên quan đến chuyển nhượng chứng chỉ REC, theo đó:

- Về thuế TNDN: công ty có các dự án đầu tư với mục tiêu xây dựng nhà máy thủy điện, sản xuất điện, đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện địa bàn có phát sinh thu nhập từ chuyển nhượng chứng chỉ REC không thuộc thu nhập của dự án đầu tư thì khoản thu nhập này không được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư.

- Về thuế GTGT:

+ Trường hợp doanh nghiệp chuyển nhượng chứng chỉ REC không thuộc Danh mục hàng hóa dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP và việc chuyển nhượng này phù hợp với quy định của pháp luật thì thuộc đối tượng được giảm thuế GTGT theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP.

+ Trường hợp chuyển nhượng chứng chỉ REC ra nước ngoài thì căn cứ hồ sơ, tài liệu của doanh nghiệp và quy định về điều kiện áp dụng thuế suất 0% đối với hàng hóa xuất khẩu để xem xét thực hiện hoặc đề xuất phương án trình cấp có thẩm quyền giải quyết nếu có vướng mắc

[Download](#)

Ngày 11/06/2024 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2502/TCT-DNL về việc khai bổ sung hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng, theo đó:

- Dự án đã đi vào sản xuất thương mại từ ngày 01/01/2021 nên số thuế GTGT đầu vào của dự án tìm kiếm, thăm dò và phát triển mỏ dầu khí trong giai đoạn đầu tư chưa được hoàn thì được kê khai chuyển sang giai đoạn

sản xuất, kinh doanh để bù trừ với số thuế GTGT phải nộp.

- Công ty thực hiện khai bổ sung tờ khai mẫu số 02/GTGT từ kỳ tính thuế Q4/2019 đến kỳ Q4/2020, kê khai giảm chỉ tiêu [30] “Thuế GTGT đầu vào còn lại của dự án đầu tư đề nghị hoàn ” để tăng số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư chưa được hoàn chuyển kỳ sau. Tại kỳ tính thuế Q4/2020, công ty kết chuyển số thuế GTGT đầu vào chưa được hoàn của dự án đầu tư vào chỉ tiêu [31] “Thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư chưa được hoàn bàn giao cho doanh nghiệp mới thành lập trong kỳ ” của tờ khai mẫu số 02/GTGT để chuyển sang tờ khai 01/GTGT của kỳ tiếp theo kỳ kết thúc dự án đầu tư.

- Công ty thực hiện khai tờ khai mẫu số 01/GTGT (dành cho hoạt động sản xuất kinh doanh) tại kỳ tính thuế hiện tại, khai số thuế GTGT mua vào của dự án đầu tư chưa được hoàn nêu trên tại chỉ tiêu [38] “Điều chỉnh tăng số thuế GTGT còn được khấu trừ của các kỳ trước ” để bù trừ với số thuế phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế và khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP

Về biểu mẫu: đối với hồ sơ khai thuế bổ sung trước ngày 01/01/2022, người nộp thuế thực hiện kê khai bổ sung theo mẫu biểu gần nhất đã nộp cho cơ quan thuế cùng tờ khai bổ sung mẫu số 01/KHBS và bản giải trình khai bổ sung mẫu số 01-1/KHBS theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC

[Download](#)

Dự thảo Nghị định quy định mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước, theo đó:

Theo Dự thảo này, ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước sẽ được giảm 50% mức thu lệ phí trước bạ trong thời gian từ ngày 1/8/2024 đến hết ngày 31/1/2025.

Cụ thể, trong thời gian từ ngày 1/8/2024 - 31/1/2025, ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước sẽ chỉ phải nộp lệ phí trước bạ bằng 50% mức thu được quy định tại Nghị định số 10/2022/NĐ-CP; các Nghị quyết hiện hành của Hội đồng nhân dân hoặc Quyết định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ban hành mức thu lệ phí trước bạ tại địa phương.

[Download](#)

Ngày 17/06/2024 Chính phủ ban hành Nghị định số 65/2024/NĐ-CP về việc gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) đối với ô tô sản xuất và lắp ráp trong nước, theo đó:

Theo Điều 3 Nghị định này, ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước sẽ được gia hạn nộp số thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) phải nộp của các tháng từ tháng 5 đến tháng 9/2024, thời gian gia hạn nộp áp dụng thống nhất đến hết ngày 20/11/2024.

Trường hợp doanh nghiệp khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ được gia hạn dẫn đến làm tăng số thuế TTĐB phải nộp và gửi đến cơ quan thuế trước khi hết thời hạn nộp được gia hạn thì số thuế được gia hạn bao gồm cả số thuế tăng thêm do khai bổ sung.

Trường hợp doanh nghiệp có các chi nhánh, đơn vị trực thuộc thực hiện khai thuế TTĐB riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp của chi nhánh, đơn vị trực thuộc thì các chi nhánh, đơn vị trực thuộc cũng thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế TTĐB nếu có hoạt động sản xuất hoặc lắp ráp ô tô.

Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế TTĐB phải nộp chậm nhất ngày 20/11/2024.

Nghị định có hiệu lực từ ngày ký ban hành đến hết ngày 31/12/2024.

[Download](#)

Ngày 28/06/2024 Bộ Tài Chính ban hành Thông tư số 43/2024/TT-BTC về quy định giảm mức thu một số khoản phí, lệ phí theo đó:

Giảm mức thu 36 khoản phí, lệ phí từ ngày 1/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024:

- Lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng: Bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại điểm b Mục 1 Biểu mức thu lệ phí tại khoản 1 Điều 4 Thông tư 150/2016.

- Đối với lĩnh vực chứng khoán, giảm 50% phí, lệ phí kèm theo Thông tư số 25/2022/TT-BTC ngày 28/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực chứng khoán ngoại trừ 2 khoản: lệ phí cấp mới, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận (chứng chỉ) hành nghề chứng khoán cho cá nhân hành nghề chứng khoán tại công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán và phí giám sát hoạt động chứng khoán; phí giám sát hoạt động chứng khoán

- Ngoài ra, giảm 50% đối với phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy; lệ phí cấp giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; lệ phí sở hữu công nghiệp; phí sử dụng kết cấu hạ tầng đường sắt; phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch...

- Tại thông tư này, Bộ Tài chính còn giảm từ 10-30% nhiều khoản phí, lệ phí, như: phí thẩm định cấp chứng chỉ, giấy phép, giấy chứng nhận trong hoạt động hàng không dân dụng; cấp giấy phép ra vào khu vực hạn chế tại cảng hàng không, sân bay; lệ phí ra, vào cảng hàng không, sân bay đối với chuyến bay của nước ngoài đến các cảng hàng không Việt Nam; phí hải quan đối với chuyến bay của nước ngoài đến các cảng hàng không Việt Nam.

- Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024

[Download](#)





Ngày 27/05/2024 Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 2340/TCHQ-TXNK về chính sách thuế đối với hàng hóa nhập khẩu thay đổi mục đích sử dụng của Doanh nghiệp chế xuất (DNCX) theo đó:

Trường hợp doanh nghiệp chế xuất tái nhập hàng trả lại để sửa chữa, tái chế sau đó tái xuất, thủ tục hải quan thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP. Nếu sau khi tái chế, doanh nghiệp không tái xuất hàng hóa mà chuyển tiêu thụ nội địa thì thủ tục hải quan xử lý hàng tái chế không tái xuất thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 47 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP. Theo đó, đối với sản phẩm tái chế là hàng gia công thì làm thủ tục hải quan để tiêu thụ nội địa hoặc tiêu hủy; đối với sản phẩm tái chế không phải là hàng gia công thì chuyển tiêu thụ nội địa như hàng hóa tái nhập để tiêu thụ nội địa.

Trường hợp doanh nghiệp chế xuất (có vốn nước ngoài) đủ điều kiện thanh lý đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu và các hàng hóa khác theo quy định tại Thông tư số 04/2007/TT-BTM thì thủ tục hải quan bán thanh lý hàng hóa nhập khẩu vào thị trường Việt Nam thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 79 Thông tư 38/2015/TT-BTC (sửa đổi, bổ sung tại khoản 55 Điều 1 Thông

tư 39/2018/TT-BTC). Theo đó, doanh nghiệp được lựa chọn hình thức chuyển đổi mục đích sử dụng hoặc lựa chọn hình thức làm thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ.

[Download](#)

Ngày 28/05/2024 Cục xuất nhập khẩu ban hành Công văn số 396/XNK-THCS về hoạt động thanh lý hàng hóa, theo đó:

Trả lời Công văn số 5555/TCHQ-GSQL của Tổng cục Hải quan đề nghị hướng dẫn về việc áp dụng quy định về quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu đối với trường hợp doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nhập khẩu hàng hóa là máy móc, thiết bị tạm nhập - tái xuất, tạo tài sản cố định, nguyên liệu, vật tư để gia công, sản xuất xuất khẩu nhưng sau đó thay đổi mục đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa (có thể ngay sau khi nhập khẩu, trong hoặc sau quá trình sản xuất), Bộ Công Thương có ý kiến như sau:

+ Việc thanh lý hàng hóa nhập khẩu của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2007/TTBTM.

+ Việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện theo quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.

+ Việc thanh lý hàng hóa nhập khẩu miễn thuế của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện theo quy định tại Điều 85, Thông tư số 38/2015/TT-BTC.

[Download](#)

Ngày 30/06/2024 Chính phủ ban hành Nghị Định số 75/2024/NĐ-CP về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng, theo đó:

Điều chỉnh tăng 15% lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng kể từ ngày 1/7/2024.

Riêng với những người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng trước năm 1995, nếu sau khi điều chỉnh tăng 15% mà mức hưởng còn thấp hơn 3.500.000 đồng/tháng thì tiếp tục được điều chỉnh tăng thêm như sau: tăng thêm 300.000 đồng/tháng đối với những người có mức hưởng dưới 3.200.000 đồng/tháng; tăng lên bằng 3.500.000 đồng/tháng đối với những người có mức hưởng từ 3.200.000 đến dưới 3.500.000 đồng/tháng.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024 và thay thế Nghị định số

[Download](#)

## Thông tin liên hệ

### TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 12 - Tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân,  
P. Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Tel: (024) 6278.2904  
Fax: (024) 6278.2905  
Email: [anviet@anvietcpa.com](mailto:anviet@anvietcpa.com)

### VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Tầng 9, tòa nhà AC - 78 Duy Tân,  
P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội  
Tel: (024) 3795.8705  
Fax: (024) 3795.8677  
Email: [anviet.hn@anvietcpa.com](mailto:anviet.hn@anvietcpa.com)

### VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG

BH06-12A, Khu đô thị Vinhomes Imperia,  
Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng  
Tel: (0225) 384.2430  
Fax: (0225) 384.2433  
Email: [anviet.hp@anvietcpa.com](mailto:anviet.hp@anvietcpa.com)



**Ông Vũ Bình Minh**

Tổng Giám đốc  
Tel: 0904.347.726  
Email: [minh.vu@anvietcpa.com](mailto:minh.vu@anvietcpa.com)



**Ông Dương Đình Ngọc**

Phó Tổng Giám đốc  
Tel: 0983 536 303  
Email: [ngoc.duong@anvietcpa.com](mailto:ngoc.duong@anvietcpa.com)



**Bà Vũ Thị Hương Giang**

Phó Tổng Giám đốc  
Tel: 0909 866 888  
Email: [giang.vu@anvietcpa.com](mailto:giang.vu@anvietcpa.com)